

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 78/2024/TLST/HNGĐ, ngày 23 tháng 01 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị NTHL, sinh năm 1980.

HKTT: Tiểu khu X, xã Y, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Tạm trú: Tổ x, phường Y, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh NQK, sinh năm 1978.

HKTT: Tiểu khu X, xã Y, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Tạm trú: Tổ X, phường Y, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Hiện đang cai nghiện tại cơ sở điều trị ma túy tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212; và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị NTHL và anh NQK.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
a, Về con chung: Anh, chị có 02 con chung:

Con lớn NDD, sinh ngày 07/4/2003 đã đủ trưởng thành và có khả năng lao động (Tòa án không xem xét giải quyết).

Con nhỏ NNDA, sinh ngày 17/11/2010. Chị NTHL và anh NQK thống nhất thỏa thuận: Chị NTHL trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Diệp Anh, sinh ngày 17/11/2010 đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh NQK không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con mà không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con

b, Về tài sản chung, tài sản riêng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c, Về nợ chung: Không có.

d, Về án phí:

Chị NTHL tự nguyện chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001455 ngày 23/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La.

Hoàn trả cho chị NTHL 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2);
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- UBND xã Y, huyện Mai Sơn (để vào sổ hộ tịch);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Thanh Nga

